

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI LỘC
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2018/HS-ST

Ngày 28 – 12 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Cao Khắc Chiến

Các Hội thẩm nhân dân: bà Lê Thị Hồng và ông Trần Danh Tuyên.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Trung Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 98/2018/TLST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 129/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Lê Viết Đ, sinh ngày 04 tháng 5 năm 1995 tại thị xã C, tỉnh Nghệ An; tên gọi khác: không; nơi cư trú: khối 14, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Anh T và bà Nguyễn Thị S; có vợ Hồ Thị H và 01 con; tiền sự: không; tiền án: ngày 16 tháng 9 năm 2016 bị Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò xử phạt 02 năm 02 tháng tù về tội "mua bán trái phép chất ma túy" tại bản án số 37/2016/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 26 tháng 4 năm 2018; nhân thân: ngày 21 tháng 8 năm 2014, bị Ủy ban nhân dân phường Nghi Hương, thị xã Cửa Lò áp dụng biện pháp giáo dục tại phường về hành vi "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong ngày 23 tháng 02

năm 2015; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03 tháng 10 năm 2018 đến nay. Có mặt.

2. Đặng Bá Đ, sinh ngày 28 tháng 6 năm 1994 tại huyện N, tỉnh Nghệ An; tên gọi khác: không; nơi cư trú: xóm 1, xã T, huyện N, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Bá B và bà Nguyễn Thị V; có vợ Nguyễn Thị T và 01 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 29 tháng 01 năm 2013 bị Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt ngày 28 tháng 01 năm 2014; ngày 03 tháng 9 năm 2015 bị Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt ngày 16 tháng 8 năm 2016 (Đã được xóa án tích); Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04 tháng 10 năm 2018 đến nay. Có mặt.

3. Nguyễn Thị S, sinh ngày 07 tháng 7 năm 1986 tại huyện N, tỉnh Nghệ An; tên gọi khác: không; nơi cư trú: xóm 11, xã D, huyện N, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh H và bà Đặng Thị B; có chồng Phan Hữu H và 02 con; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo không bị giam, giữ. Có mặt.

Người bị hại:

- Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1986; nơi cư trú: khối 11, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

- Ông Võ Trọng T, sinh năm 1959; nơi cư trú: xóm 17, xã T, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Trần Văn T, sinh năm 1977; nơi cư trú: xóm 02, xã T, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

Người làm chứng: anh Đặng Văn S, sinh năm 1975; nơi cư trú: xóm 19, xã L, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có ý định đi bắt trộm chó bán lấy tiền tiêu xài, khoảng 14 giờ ngày 14 tháng 09 năm 2018, Lê Viết Đ gọi điện thoại cho Nguyễn Thị S hỏi về việc mua bán chó và xin Nguyễn Thị S thả chó để thực hiện hành vi phạm tội. Qua trao đổi, S hứa mua chó mà Đ bắt trộm được và hẹn Đ đến khu vực gần Ủy ban nhân dân xã Nghi D, huyện N để lấy thả chó. Đ đi đến điểm hẹn, S đưa cho Đ 01 túi Nilon màu trắng phía trong có chứa những miếng thịt động vật màu đỏ có tẩm thuốc độc, Đ đưa số thả chó đó về nhà mình ở khối 14, phường N, thị xã C để cất dấu.

Đến 11 giờ ngày 01 tháng 10 năm 2018, Lê Viết Đ điều khiển xe mô tô YAMAHA JUPITER biển kiểm soát 37B2-542.31 mang theo túi ni lông thả chó và bí xác rắn đến gặp Đặng Bá Đ tại xóm 1, xã T, huyện N, tỉnh Nghệ An. Lê Viết Đ rủ Đặng Bá Đ cùng nhau đi bắt trộm chó để bán lấy tiền tiêu xài. Đặng Bá Đ đồng ý, khoảng 11 giờ cùng ngày Lê Viết Đ chở Đặng Bá Đ đi dọc đường liên khối thuộc khối 11, phường N, thị xã C, phát hiện thấy 01 con chó cái lông màu đen trọng lượng 13 kg của chị Nguyễn Thị M, trú tại Khối 11, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An đang đứng bên đường. Lê Viết Đ điều khiển xe áp sát, Đặng Bá Đ thả thả chó. Lê Viết Đ tiếp tục điều khiển xe mô tô đi khoảng 200m thì quay vòng lại, thấy con chó đã chết, Lê Viết Đ dừng xe, Đặng Bá Đ thu gom chó bỏ vào bí và để vào giá đèo hàng phía trước xe. Lê Viết Đ điều khiển xe đi về hướng xã D, huyện N, trên đường đi, Lê Viết Đ gọi điện thoại cho Nguyễn Thị S ra khu vực cầu chui xã D, huyện Nghi Lộc, khoảng 15 phút sau S đi xe mô tô màu đen, bạc nhãn hiệu YAMAHA JUPITER, biển kiểm soát 37B1-134.11 đến điểm hẹn, S đưa tiền cho Lê Viết Đ 200.000 đồng và chở 01 con chó về nhà mình tại xóm 11, xã D, huyện N còn Lê Viết Đ và Đặng Bá Đ tiếp tục đi bắt trộm chó. Với thủ đoạn tương tự khi đi đến đoạn đường liên thôn xóm 17, xã T, huyện N, Lê Viết Đ và Đặng Bá Đ đã bắt trộm 01 con chó đực lông màu đen vàng, trọng lượng 12 kg và 01 con chó đực lông màu vàng, trọng lượng 16 kg của ông Võ Trọng T. Đến khoảng 14 giờ ngày 01 tháng 10 năm 2018, Lê Viết Đ và Đặng Bá Đ đưa 02 con chó đến gần khu vực cầu chui xã D, huyện N. Lê Viết Đ tiếp tục gọi điện thoại cho S, khoảng 15 phút sau S đến điểm hẹn, S đưa tiền cho Lê Viết Đ 600.000 đồng và chở 02 con chó về nhà mình.

Ngày 03 và ngày 04 tháng 10 năm 2018, Lê Viết Đ, Đặng Bá Đ và Nguyễn Thị S đã đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nghi Lộc để đầu thú và khai rõ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản kết luận định giá số 56/KL.ĐG ngày 05 tháng 10 năm 2018 của Hội đồng định giá kết luận: 01 con chó cái, lông màu đen, có trọng lượng 13 kg trị giá là 780.000 đồng; 01 con chó đực, lông màu đen vàng, có trọng lượng 12 kg có trị giá là 720.000 đồng; 01 con chó đực, lông màu vàng, có trọng lượng 16 kg có trị giá là 860.000 đồng; tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 2.460.000 đồng.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá tài sản và không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại.

Bản Cáo trạng số 02/CT- VKS-HS ngày 05 tháng 12 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Lê Viết Đ, Đặng Bá Đ và Nguyễn Thị S về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc giữ quyền công tố và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Lê Viết Đ, Đặng Bá Đ và Nguyễn Thị S về tội “Trộm cắp tài sản”; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lê Viết Đ từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù; khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Đặng Bá Đ từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù; khoản 1 Điều 173; điểm i, h, s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị S 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung với các bị cáo.

Các bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An và không tranh luận gì.

Lời nói sau cùng: các bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên đã đến Cơ quan điều tra Công an huyện Nghi Lộc để đầu thú, vì vậy, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghi Lộc tỉnh Nghệ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, khung hình phạt:

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai người bị hại, người làm chứng, bản kết luận định giá tài sản, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó đủ cơ sở xác định: trong khoảng thời gian từ 11 giờ đến 14 giờ ngày 01 tháng 10 năm 2018, Lê Viết Đ, Đặng Bá Đ với sự giúp sức của Nguyễn Thị S là cung cấp bãi chó và hứa hẹn sẽ mua chó sau khi Lê Viết Đ bắt trộm được. Lê Viết Đ, Đặng Bá Đ đã lén lút chiếm đoạt 3 con chó đem bán cho S, cụ thể: 01 con chó cái, lông màu đen, trọng lượng 13 kg, trị giá 780.000 đồng của chị Nguyễn Thị M; 01 con chó đực, lông màu đen vàng, trọng lượng 12kg, trị giá 720.000 đồng và 01 con chó đực, lông màu vàng, trọng lượng 16 kg, trị giá 960.000 đồng của ông Võ Trọng T. Tổng giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt là 2.460.000 đồng. Xét các bị cáo là đồng phạm nhưng không có câu kết chặt chẽ, thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Do đó, hành vi của các bị cáo Lê Viết Đ, Đặng Bá Đ và Nguyễn Thị S đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự như bản Cáo trạng đã truy tố.

Ngoài ra, các bị cáo Lê Viết Đ, Đặng Bá Đ và Nguyễn Thị S còn khai nhận thực hiện 02 vụ trộm cắp khác, cụ thể: vào hồi 11 giờ ngày 28 tháng 9 năm 2018, với thủ đoạn như trên tại khu vực xóm 2, xã T, huyện N, Lê Viết Đ, Đặng Bá Đ bắt trộm 01 con chó đực lông màu vàng nặng 13 kg trị giá 780.000 đồng của anh Trần Văn T, trú tại xóm 2, xã T, huyện N, bán cho Nguyễn Thị S lấy

110.000 đồng; vào 19 giờ ngày 29 tháng 9 năm 2018, tại khu vực khối 2, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An Lê Viết Đ, Đặng Bá Đ bắt trộm 01 con chó lông màu xám đen nặng khoảng 12 kg đến 13 kg, hiện chưa xác định được bị hại, bán cho Nguyễn Thị S lấy 340.000 đồng. Các hành vi này chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên cơ quan điều tra, Viện kiểm sát không khởi tố, truy tố là phù hợp.

[3] Về hình phạt chính:

Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn. Hành vi của các bị cáo được thực hiện liên tục thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm.

Xét vai trò, trách nhiệm của từng bị cáo:

Bị cáo Lê Viết Đ là người khởi xướng, người thực hành tích cực nhất trong vụ án, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò xử phạt tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" vừa chấp hành xong hình phạt ngày 26 tháng 4 năm 2018 chưa được xóa án tích, lần này lại tiếp tục phạm tội thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Đặng Bá Đ là người thực hành tích cực, bị cáo có nhân thân xấu đã hai lần bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản", mặc dù đã được xóa án tích nhưng thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Cả hai bị cáo đều có các tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đó là phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn (điểm h), các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải (điểm s); sau khi phạm các bị cáo đến cơ quan điều tra đầu thú (khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự). Bị cáo Đặng Bá Đ còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ là bố của bị cáo có công với cách mạng (khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự). Vì vậy, bị cáo Lê Viết Đ phải chịu trách nhiệm cao hơn bị cáo Đặng Bá Đ và cần thiết phải cách ly hai bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung.

Bị cáo Nguyễn Thị S là người giúp sức, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đó là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng (điểm i), khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có thai (điểm n), phạm tội nhưng gây thiệt hại

không lớn (điểm h), bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải (điểm s); sau khi phạm các bị cáo đến cơ quan điều tra đầu thú (khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự). Vì vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo là đủ nghiêm.

[4] Về hình phạt bổ sung: tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng”, do đó các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo đều lao động tự do, thu nhập không ổn định, hoàn cảnh khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: quá trình điều tra, những người bị hại là ông Võ Trọng T và chị Nguyễn Thị M, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Trần Văn T không yêu cầu các bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng:

Đối với xe mô tô màu đen, nhãn hiệu YAMAHA JUPITER, biển kiểm soát 37B2-542.31 mà bị cáo Lê Viết Đ và Đặng Bá Đ sử dụng làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội là tài sản của anh Lê Minh T cho Lê Viết Đ mượn, còn xe mô tô màu đen, bạc nhãn hiệu YAMAHA JUPITER, biển kiểm soát 37B1-134.11 mà bị cáo Nguyễn Thị S sử dụng làm phương tiện để mua chó do trộm cắp mà có, là tài sản của bà Đặng Thị B cho bị cáo S mượn. Anh T và bà B không biết việc các bị cáo dùng làm phương tiện để phạm tội nên Cơ quan điều tra không thu giữ là phù hợp.

Đối với 01 con dao thu giữ khi khám xét tại nhà ở của Lê Viết Đ do không liên quan đến tội phạm nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

[7] Về án phí: các bị cáo Lê Viết Đ, Đặng Bá Đ và Nguyễn Thị S mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Lê Viết Đ, Đặng Bá Đ và Nguyễn Thị S phạm tội

“Trộm cắp tài sản”;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt: bị cáo Lê Viết Đ 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo là ngày 03 tháng 10 năm 2018.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt: bị cáo Đặng Bá Đ 01 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo là ngày 04 tháng 10 năm 2018.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, i, n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Thị S 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 năm 04 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/12/2018). Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã D, huyện N, tỉnh Nghệ An giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã D, huyện N, tỉnh Nghệ An trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo S thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Thị S cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Lê Viết Đ, Đặng Bá Đ và Nguyễn Thị S mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người bị hại;
- Người có QLVN liên quan;
- VKSND huyện Nghi Lộc;
- VKS tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện Nghi Lộc;
- Chi cục thi hành án huyện Nghi Lộc;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Khắc Chiến